

Bản án số: 14 /2024/HS-PT

Ngày 17 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Các Thẩm phán: Ông Phạm Thanh Tùng

Bà Trần Thị Sâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 12/2024/TLPT-HS ngày 05 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo **Ngô Văn T, Đỗ Thị N và Dương Q T** do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2023/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Ngô Văn T, sinh năm 1994 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình Nơi cư trú: xóm A, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Ngô Văn T1** bà **Hoàng Thị L** có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt)

2. Đỗ Thị N, sinh năm 1988 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình Nơi cư trú: số nhà B, phố P, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Đỗ Văn V** bà **Nguyễn Thị V1** chồng và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

+ Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 10/QĐ-CAKS ngày 25/02/2015 của **Công an huyện K** xử phạt vi phạm hành chính đối với **Đỗ Thị N1** hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, ngày 25/3/2015, **Đỗ Thị N2** thi hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên.

+ Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 28/QĐ-XPHC ngày 13/5/2018 của **Công an thị trấn P**, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính đối với **Đỗ Thị N1** hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, ngày 31/10/2018, **Đỗ Thị N2** thi hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt)

3. Dương Quý T2, sinh năm 1982 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình Nơi cư trú: tổ F, phố K, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Dương Văn T3** bà **Hoàng Thị N3** vợ và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Ngoài ra trong vụ án có 02 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn T4 mối quan hệ quen biết từ trước với **Dương Q T1** và **Bùi Văn T4** nên đã nảy sinh ý định mua bán số lô với T1 và T4

Quy ước số lô được so với 02 số cuối của tất cả các giải từ giải bảy đến giải đặc biệt của kết quả xổ số kiến thiết **miền B** thường trong ngày, mỗi điểm lô nếu trúng thì người mua được 80.000 đồng, nếu 01 số lô mà trùng với 02 số cuối của nhiều giải từ giải bảy đến giải đặc biệt thì được gọi là “trúng lô nhiều nháy” và người bán phải trả số tiền tương ứng với số “nháy trúng”. Nếu người mua không trúng, người bán sẽ được hưởng toàn bộ số tiền người mua bỏ ra để mua số lô.

Chiều ngày 15/12/2022, **T5** sử dụng tài khoản Zalo mang tên “Bắp” đăng ký số thuê bao 0328.806.064 đăng nhập trên điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đen để mua tổng số 10.100 điểm lô của T1 và T4 cụ thể như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút, ngày 15/12/2022, **Ngô Văn T6** liên lạc qua tài khoản Z là “Dịch vụ taxi du lịch” đăng ký số thuê bao 0965.553.662 của DQuý Trọng trên điện thoại di động VIVO-V23E hỏi mua số lô 59 với mức 10.000 điểm với giá 21.900 đồng/01 điểm. Sau đó T sử dụng tài khoản Ngân hàng Bsố 48810000676257 chuyển số tiền 219.000.000 đồng đến tài khoản **Ngân hàng B** 48810000676646 cho T1 nhắn tin “59 = 10.000d a nhà” để xác nhận. Sau đó T1 sử dụng số 0965.553.662 gọi điện đến số 0784.243.475 trên điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím của **P2** mua 10.000 điểm lô. T5 gọi đến số 0866.011.738 trên điện thoại di động Iphone 6 của **Đỗ Thị N4** mua 5.000 điểm lô

với giá 21.700 đồng/01 điểm lô tương ứng với số tiền 108.500.000 đồng, **N5** ý. Sau đó T5 gọi điện cho T1 thông báo nhận mua 5.000 điểm lô với giá 21.850 đồng/01 điểm lô, tương ứng với số tiền 109.250.000 đồng, T1 đồng ý và sử dụng tài khoản ngân hàng của mình chuyển số tiền 109.250.000 đồng vào tài khoản **Ngân hàng M** cho T5. Sau khi nhận được tiền, T5 nhắn tin “Lô 59 x 5.000đ, ok a” xác nhận với T1. T5 thống nhất với **N6** giữ tiền mua số lô khi có kết quả sẽ tính toán với nhau. Mặt khác, sau khi mua được số lô từ T5 T1 thông báo cho **T7** chỉ nhận mua 5.000 điểm lô với giá 21.900 đồng/01 điểm lô tương ứng với số tiền 109.500.000 đồng, đồng thời T1 chuyển trả lại cho T số tiền 109.500.000 đồng tương ứng với 5.000 điểm lô không mua, giữ lại cho bản thân số tiền 250.000 đồng tiền chênh lệch mua bán số lô với T5. Riêng N sau khi mua số lô của T5 đã nhắn tin Z chuyển 5.000 điểm lô với giá 21.600 đồng/01 điểm lô tương ứng với số tiền 108.000.000 đồng cho một người đàn ông không quen biết tên, tuổi, địa chỉ để được hưởng lợi số tiền 500.000 đồng chênh lệch.

Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết **miền B** thưởng trong ngày, **T8** thưởng 5.000 điểm lô với 02 nháy tương ứng số tiền 800.000.000 đồng. Sau khi có kết quả mở thưởng, T5 tính toán trừ đi số tiền 108.500.000 đồng đã thống nhất mua số lô từ trước và yêu cầu **N7** thêm số tiền 690.000.000 đồng trúng thưởng. Buổi tối cùng ngày, **N8** và đưa cho T5 số tiền 180.000.000 đồng. Sau đó Nhờ anh **Đỗ Ngọc T9** năm 1991, trú tại xóm B, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình (là em trai của **N7** số tiền 110.000.000 đồng và chị **Trần Thị A** năm 1982, trú tại phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai (là chị chồng của **N7** số tiền 400.000.000 đồng vào tài khoản của T1 do T5 cung cấp. Đối với số tiền 1.500.000 đồng trúng thưởng còn thiếu, T5 không yêu cầu N chuyển thêm. Sau khi nhận được số tiền 180.000.000 đồng từ N T5 đến gặp anh **Nguyễn Đức D** năm 1986, trú tại phố T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình nhờ chuyển số tiền 170.000.000 đồng vào tài khoản của mình và trả phí chuyển tiền hết 400.000 đồng. Sau đó, T5 chuyển khoản tổng số tiền 279.600.000 đồng vào tài khoản của T1. Sau khi nhận được tiền, T1 chuyển khoản cho **T10** số tiền 790.000.000 đồng (gồm 789.600.000 đồng nhận từ T5 và N và 400.000 đồng tiền cá nhân). Số tiền 10.000.000 đồng trúng thưởng còn thiếu, ngày 16/12/2022, T5 đã gặp và đưa cho T Đ. Đối với **Đỗ Thị N2** nhận số tiền thanh toán trúng thưởng là 692.000.000 đồng từ người đàn ông không quen biết tên, tuổi, địa chỉ vào ngày 16/12/2022, sau đó N sử dụng để trả tiền cho anh D chị Đ đã vay trước đó.

Như vậy, **N2** thu lợi bất chính tổng số tiền là 2.000.000 đồng (gồm 500.000 đồng tiền chênh lệch mua bán số lô và 1.500.000 đồng tiền trúng thưởng do T5 không yêu cầu phải trả); T5 thu lợi bất chính số tiền 750.000 đồng tiền chênh lệch mua bán số lô, tuy nhiên T5 đã sử dụng để chuyển trả tiền trúng thưởng cho

T1 Ngày 16/12/2022, T11 khoản cho T1 số tiền 666.666 đồng (gồm 400.000 đồng tiền phí T5 nạp tiền của N9 tài khoản và 266.666 đồng cho T12 vậy T1 thu lợi bất chính số tiền 516.000 đồng (gồm 250.000 đồng tiền chênh lệch mua bán số lô và 266.666 đồng hưởng từ T

Ngoài việc mua bán số lô nêu trên, cũng trong buổi chiều ngày 15/12/2022, Ngô Văn T13 tin đến tài khoản Zalo “Máy khoan” đăng ký số thuê bao 0766.234.155 lắp trên điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng của Bùi Văn T4 để hỏi mua số lô 59 với mức 5.100 điểm, với giá 21.900 đồng/01 điểm tương ứng với số tiền 111.690.000 đồng. Sau đó T4 nhắn tin liên hệ với tài khoản Zmang tên “Lọ Lem” hỏi mua 5.000 điểm lô số 59 với giá 21.700 đồng/01 điểm lô tương ứng với số tiền 110.670.000 đồng, người này đồng ý và gửi tài khoản Ngân hàng B1 thông tin Nguyễn Quốc P năm 1983 trú tại xóm G, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình cho T4 T4 xác định sẽ được hưởng lợi số tiền 1.020.000 đồng chênh lệch nên thông báo đồng ý mua số lô 59 của T và gửi số tài khoản mang tên Nguyễn Quốc P cho T14 T chuyển số tiền 116.900.000 đồng vào tài khoản này. Sau đó, do T15 hiện đã chuyển thừa số tiền 5.210.000 đồng nên T4 sử dụng tài khoản cá nhân chuyển lại cho T số tiền trên. Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền B thưởng trong ngày, T8 thưởng 5.100 điểm lô với 02 nháy tương ứng số tiền 816.000.000 đồng. Sau khi có kết quả mở thưởng T4 liên hệ đến tài khoản Zalo “Lọ Lem”, người này sử dụng tài khoản ngân hàng mang tên Nguyễn Quốc P1 số tiền trúng thưởng là 616.000.000 đồng đến tài khoản ngân hàng của T số tiền 200.000.000 đồng trúng thưởng còn thiếu, người có tài khoản Zalo “Lọ Lem” nhờ T4 trả hộ trước cho T. Đến buổi sáng ngày 16/12/2022, T16 T4 và nhận số tiền 200.000.000 đồng tiền mặt. Ngày 17/12/2022, người có tài khoản Z “Lọ Lem” chuyển trả cho T4 số tiền 30.000.000 đồng, nợ lại tổng số tiền 176.230.000 đồng (gồm số tiền 170.000.000 đồng tiền trúng thưởng và số tiền 5.210.000 đồng tiền T chuyển nhảm và 1.020.000 đồng tiền chênh lệch mua bán số lô mà T4 được hưởng).

Vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 17/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K triệu tập Phạm Ngọc T5 để xác minh tố giác của quần chúng nhân dân, T5 tự giác khai nhận hành vi phạm tội của bản thân. Sau đó Cơ quan điều tra lần lượt triệu tập Đỗ Thị N, Dương Q1 T1, Ngô Văn T và Bùi Văn T4 tất cả đều khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Quá trình điều tra, Ngô Văn T17 nhận bản thân có mối quan hệ quen biết với Phan Văn H năm 1995 trú tại xóm D, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Ngày 15/12/2022, H sử dụng tài khoản Facebook cùng tên nhắn tin, gọi điện qua ứng dụng Messenger mua hộ 15.100 điểm lô số 59 với giá 22.000 đồng/01 điểm lô tương ứng với số tiền 332.200.000 đồng. Sau đó H1 chuyển số tiền trên bằng tài khoản

Ngân hàng Số 060202740688 mang thông tin của **Điền Văn C** năm 1995 trú tại thôn Đ, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình Tuy nhiên sau khi thỏa thuận với T1 và T4 chỉ đồng ý mua hộ cho H10.100 điểm lô với giá 22.000 đồng/01 điểm lô tương ứng với số tiền 222.200.000 đồng. T được hưởng lợi số tiền 1.010.000 đồng từ việc chuyển số lô cho T1 và T4 Đối với số tiền 109.500.000 đồng tương ứng với 5.000 điểm lô T không mua được và toàn bộ số tiền trúng thưởng là 1.616.000.000 đồng, **T5** chuyển vào tài khoản Ngân hàng T7 số 5059096868 của **Phan Văn H2** Hwang mặt tại địa phương, không rõ đang sinh sống ở đâu. Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập để làm rõ các nội dung trên nhưng chưa có kết quả.

Như vậy tổng số tiền huy động vào việc đánh bạc trong ngày 15/12/2022 của **Ngô Văn T18** 1.837.190.000 đồng; **Bùi Văn T4** là 927.690.000 đồng; **Dương Quý T11** là 909.500.000 đồng; **Phạm Ngọc T5** là 909.250.000 đồng; **Đỗ Thị N10** 908.500.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2023/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2023 Tòa án nhân dân huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo **Ngô Văn T, Đỗ Thị N và Dương Q** T1. Tuyên bố các bị cáo **Ngô Văn T, Đỗ Thị N và D1** Quý Trọng phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt: bị cáo **Ngô Văn T19** (năm mươi một) tháng tù, phạt bổ sung số tiền 50.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án; bị cáo **Đỗ Thị N11** (ba mươi sáu) tháng tù, phạt bổ sung số tiền 50.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án; bị cáo **Dương Q** T1 36 (ba mươi sáu) tháng tù, phạt bổ sung số tiền 40.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên tội danh “Đánh bạc” với mức hình phạt 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm đối với các bị cáo **Bùi Văn T4, Phạm N12** T5 tuyên xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp; án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024, bị cáo **Đỗ Thị N13** đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo tại địa phương. Ngày 08 tháng 01 năm 2024, bị cáo **Ngô Văn T4** đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 10 tháng 01 năm 2024, bị cáo **Dương Q** T1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được lao động để nuôi con và chăm sóc bố đẻ.

Tại phiên tòa các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do

hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Ngô Văn T20** giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2023/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt của bị cáo Ngô Văn T

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 khoản 1 Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo **Dương Q T1** và **Đỗ Thị N 14** Bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2023/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt của các bị cáo **Dương Q T1** và **Đỗ Thị N**.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ngô Văn T

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Dương Q T1**

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Đỗ Thị N**

Xử phạt bị cáo **Ngô Văn T19** 51 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án; phạt bổ sung số tiền 50.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Thị N 11** 36 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, phạt bổ sung số tiền 50.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo **Dương Q T1** 36 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, phạt bổ sung số tiền 40.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo đã nộp số tiền phạt bổ sung và tiền đánh bạc bị tịch thu sung quỹ Nhà nước, án phí sơ thẩm, cụ thể:

- Bị cáo **Ngô Văn T21** nộp số tiền 1.210.000 đồng.
- Bị cáo **Đỗ Thị N2** nộp 52.200.000 đồng.
- Bị cáo **Dương Q T1** đã nộp số tiền 3.200.000 đồng

Bị cáo **Ngô Văn T22** nộp án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo **Đỗ Thị N** và **Dương Q2 T1** không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình; bị cáo T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt; các bị cáo **Đỗ Thị N** và **Dương Q2 T1** đề nghị được án treo để bị cáo có cơ hội chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 05 tháng 01 năm 2024, bị cáo **Đỗ Thị N13** đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo tại địa phương. Ngày 08 tháng 01 năm 2024, bị cáo **Ngô Văn T4** đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 10 tháng 01 năm 2024, bị cáo **Dương Q2** T1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được lao động để nuôi con và chăm sóc bố đẻ.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo **Dương Q2** T1 xác định rõ nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được lao động để nuôi con và chăm sóc bố đẻ có nghĩa là xin được hưởng án treo cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm sóc gia đình. Căn cứ khoản 1 Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét đơn kháng cáo của các bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo **Ngô Văn T, Đỗ Thị N và Dương Q** T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của bị cáo khác trong cùng vụ án cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 15/12/2022 tại xóm A, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình Ngô Văn T có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô trên điện thoại với Bùi Văn T4 số tiền là 927.690.000 đồng, với **Dương Q** T1 với số tiền là 909.500.000 đồng. Tổng số tiền **T23** bạc trong ngày 15/12/2022 là 1.837.190.000 đồng. Phạm Ngọc T5 có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô với D1 Quý **T24** số tiền là 909.250.000 đồng và **Đỗ Thị N13** hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô với Phạm Ngọc T5 số tiền đánh bạc là 908.500.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo **Ngô Văn T, Đỗ Thị N, Dương Q3** T1 đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” thuộc trường hợp “*Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo **Ngô Văn T, Đỗ Thị N và Dương Q** T1. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương, là một trong những nguyên nhân làm khánh kiệt kinh tế của nhiều gia đình, làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt với mỗi bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, **Phan Văn H** năm 1995, trú tại **xóm D, xã T, huyện K** cầm đầu có vai trò chính. **Ngô Văn T17** nhận quen biết với **Phan Văn H3** 15/12/2022 Hmua của T15.100 điểm lô số 59 với giá 22.000 đồng/điểm tương ứng với số tiền 332.200.000 đồng. Sau đó **H1** chuyển số tiền trên bằng tài khoản ngân hàng Ssố 060202740688 mang thông tin của **Điền Văn C** năm 1995, trú tại thôn Đ, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh BìnhTuy nhiên sau khi thỏa thuận với T1và T4Tchỉ đồng ý mua hộ cho H10.100 điểm lô với giá 22.000 đồng điểm tương ứng 222.200.000 đồng. Tđược hưởng lợi số tiền 1.010.000 đồng từ việc chuyển số lô cho T1và T4Đối với số tiền 109.500.000 đồng tương ứng với 5.000 điểm lô Tkhông mua được và toàn bộ số tiền trúng thưởng là 1.616.000.000 đồng, **T21** chuyển vào tài khoản ngân hàng T7số 5059096868 của **Phan Văn H2** Hvắng mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đã khởi tố bị can, sau khi bắt được Hngày 12/3/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện K** kết luận điều tra đề nghị truy tố. Ngày 02/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Sơn đã ban hành Cáo trạng số 26/CT-VKS-KS truy tố **Phan Văn H4** xét xử về tội: “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, về vai trò của mỗi bị cáo trong vụ án Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần xác định: **Phan Văn H5** đối tượng cầm đầu, chủ mưu; **Ngô Văn T18** người trực tiếp mua bán số lô với **H6** vai trò thứ 2 (đã chuyển hết tiền cho HBùi Văn T4và Dương Quý T1trực tiếp mua bán số lô với **T25** có vai trò thứ 3; **Phạm Ngọc T26** (trực tiếp mua bán số lô với T1có vai trò thứ 4; **Đỗ Thị N**(chỉ trực tiếp mua bán số lô với T5có vai trò thứ 5.

Đối với bị cáo **Ngô Văn T18** bị cáo có vai trò sau **Phan Văn H7** cáo **Ngô Văn T21** nộp số tiền 1.210.000 đồng gồm tiền thu lợi bất chính và án phí hình sự sơ thẩm. Mặc dù bị cáo **T4** tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự song xét thấy bị cáo **T23** bạc với số tiền rất lớn có vai trò đầu mối, cần phải xử lý nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ của hành vi phạm tội nên mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng là phù hợp. Do vậy, kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo **T27** có căn cứ chấp nhận cần giữ nguyên quyết định hình phạt tại bản án sơ thẩm đối với bị cáo T

Đối với các bị cáo **Dương Q T1** và **Đỗ Thị N15** là bị cáo có vai trò sau bị cáo THội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhận rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Riêng bị cáo T1có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính trong gia đình nuôi ba con nhỏ, là thân nhân của người có công với cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s

khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đã được bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ để quyết định hình phạt là phù hợp với quy định pháp luật.

- Bị cáo **Dương Q T1** trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm đã tự nguyện nộp 3.200.000 đồng là số tiền phạt bổ sung và án phí sơ thẩm; bị cáo xuất trình đơn đề nghị có xác nhận của chính quyền địa phương hoàn cảnh khó khăn là lao động chính, bố đẻ già yếu; vợ bị cáo không có việc làm ổn định, đang nuôi 03 con nhỏ, có 1 con đang điều trị cắt đại tràng phải chăm sóc; bị cáo có chú ruột là liệt sỹ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới xuất hiện tại cấp phúc thẩm được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo.

- Bị cáo **Đỗ Thị N16** cấp phúc thẩm đã tự nguyện nộp số tiền 52.200.000 đồng là số tiền phạt bổ sung và tiền đánh bạc bị tịch thu sung ngân sách Nhà nước và án phí sơ thẩm; bị cáo xuất trình đơn đề nghị có xác nhận là lao động chính trong gia đình chăm sóc bố đẻ già yếu bị bệnh suy thận mãn, ông nội bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ; được Công an huyện Lxác nhận có thành tích trong đấu tranh phòng chống tội phạm, giúp các cơ quan này phát hiện tội phạm mới là đối tượng mua bán trái phép chất ma túy, đã bị bắt quả tang và bị khởi tố. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới xuất hiện tại cấp phúc thẩm được quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo.

Trong vụ án này, tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc trong ngày 15/12/2022 của **Ngô Văn T18** là 1.837.190.000 đồng; của Bùi Văn T4 là 927.690.000 đồng; của **Dương Q T1** là 909.500.000 đồng; của Phạm Ngọc T5 là 909.250.000 đồng và của **Đỗ Thị N10** là 908.500.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xử đã phạt **Ngô Văn T19** tháng tù, là thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật; xử phạt các bị cáo **B2 T5** cùng mức 36 tháng tù cho hưởng án treo mặc dù các bị cáo đánh bạc với số tiền tương đương với N và T1 là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy các bị cáo **Dương Q T1** và **Đỗ Thị N13** thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới; Ngoài ra, các bị cáo đều chỉ mua bán số lô 01 lần (ngày 15/12/2022), lần đầu phạm tội, không có tiền án tiền sự, là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; để đảm bảo tính chất công bằng giữa các bị cáo trong cùng vụ án, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo **Đỗ Thị N** và **Dương Q2 T1** khỏi đời sống xã hội để có điều kiện ở nhà chăm sóc gia đình và con nhỏ, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị

cáo T1 và N là có căn cứ, cũng phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa; vì vậy, cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo **Dương Q2 T1** và **Đỗ Thị N14** Bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2023/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù của các bị cáo T1 và N

[4] Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo **Ngô Văn T28** được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo của các bị cáo **Đỗ Thị N** và **Dương Q2 T1** được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Ngô Văn T20** giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2023/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt của bị cáo Ngô Văn T

Căn cứ khoản 1 Điều 342; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo **Dương Q2 T1** và **Đỗ Thị N14** Bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2023/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù của các bị cáo **Dương Q2 T1** và **Đỗ Thị N**

2. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ngô Văn T

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Dương Q2 T1**

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Đỗ Thị N**

2.1 Xử phạt bị cáo **Ngô Văn T19** (năm mươi một) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước,

2.2 Xử phạt bị cáo **Dương Q2 T1** 36 (ba sáu) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, phạt bổ sung số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

2.3. Xử phạt bị cáo **Đỗ Thị N11** 36 (ba sáu) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm,

phạt bổ sung số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo **Đỗ Thị N và Dương Q2** T1 cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn P, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

3. Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo đã nộp số tiền phạt bổ sung và tiền đánh bạc bị tịch thu sung quỹ Nhà nước và án phí sơ thẩm tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình, cụ thể:

- Bị cáo **Ngô Văn T21** nộp số tiền 1.210.000 đồng (một phần nghĩa vụ) theo biên lai thu tiền số 0002290 ngày 17/01/2024.

- Bị cáo **Đỗ Thị N2** nộp 52.200.000 đồng theo 2 biên lai thu tiền số 0002311 ngày 11/3/2024 và 0002354 ngày 11/3/2024.

- Bị cáo **Dương Q2** T1 đã nộp số tiền 3.200.000 đồng (một phần nghĩa vụ) theo Biên lai thu tiền số 0002362 ngày 01/4/2024.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Bị cáo **Ngô Văn T22** nộp 200.00 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo **Đỗ Thị N và Dương Q2** T1 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án: 17/4/2024.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
- VKSND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản);
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ THA (1 bản);
- TAND huyện Kim Sơn (6 bản);
- VKSND huyện Kim Sơn (1 bản);
- CA huyện Kim Sơn (1 bản);
- Chi cục THADS huyện Kim Sơn (1 bản);
- Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản);
- Bị cáo (3 bản);
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (1 bản);
- Lưu hồ sơ (2 bản); và Tổ hành chính tư pháp.
(Thông báo chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Hiệp